

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định đối tượng khách trong nước được mời cơm
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Thực hiện Nghị quyết số 220/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ năm 2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 233/STC-HCSN ngày 21 tháng 01 năm 2019 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 204/STP-XDKTVB ngày 15 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng.
2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.
3. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng khách trong nước được mời cơm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Đối tượng khách trong nước được mời cơm của Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng, HĐND, UBND thành phố
 - a) Tổng Bí thư Đảng, Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Ủy viên Bộ Chính trị.



b) Các cơ quan Trung ương bao gồm: Các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Quốc hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, ngành, Đoàn thể Trung ương; các Ban Đảng, các Ủy ban của Quốc hội; cấp Vụ của các Bộ, ngành Trung ương và tương đương.

c) Các đoàn khách các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Các cơ quan Đảng, Đoàn Đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; các sở, ban, ngành và các tổ chức đoàn thể.

d) Các đoàn khách là các đồng chí lão thành cách mạng; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; người dân tộc thiểu số; già làng, trưởng bản, chức sắc, tôn giáo; các đối tượng chính sách.

đ) Các tổ chức đến thăm, tìm hiểu, xúc tiến và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn thành phố; làm việc, trao đổi những vấn đề liên quan đến sự hợp tác thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của thành phố

e) Các tổ chức trong nước đến quan hệ giúp đỡ, ủng hộ làm công tác xã hội từ thiện, cứu nạn, cứu hộ...

g) Khách dự đại hội, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, lễ mitting, kỷ niệm, tập huấn... do Trung ương, địa phương tổ chức theo phân cấp.

h) Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

i) Ngoài các đối tượng khách nêu trên đối với một số trường hợp xét thấy cần thiết mời cơm phải được Trưởng đoàn ĐBQH, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt kế hoạch và cho chủ trương tiếp đón.

2. Đối tượng khách trong nước được mời cơm của HĐND, UBND quận, huyện, phường, xã

Những đối tượng khách trong nước như quy định tại điểm b, c, d, đ, e, g, h Khoản 1, Điều 2 Quyết định này.

Ngoài các đối tượng khách nêu trên đối với một số trường hợp xét thấy cần thiết phải mời cơm phải được Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND theo phân cấp phê duyệt kế hoạch và cho chủ trương tiếp đón.

3. Đối tượng khách trong nước được mời cơm của các cơ quan, đơn vị quy định tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định này

a) Đối tượng khách trong nước đến làm việc với cơ quan, đơn vị theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được bố trí kinh phí riêng từ nguồn kinh phí được giao nhưng không thực hiện chế độ tự chủ. Riêng đối với đối tượng khách trong nước đến làm việc với các tổ chức Hội thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động và quản lý hội, được chủ động sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách thành phố bố trí hỗ trợ cho các nhiệm vụ Nhà nước giao trong dự toán chi thường xuyên hàng năm để thực hiện.

b) Trường hợp đối tượng khách trong nước khác xét thấy cần thiết phải mời cơm thân mật thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định tiếp khách theo thẩm quyền



và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị và sử dụng từ nguồn kinh phí được giao thực hiện chế độ tự chủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 02 năm 2019 và được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 theo Nghị quyết số 220/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ năm 2019.

Điều 4. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH thành phố, Văn phòng HĐND thành phố, Văn phòng UBND thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ Quyết định này thực hiện. / *YHL*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Kiểm toán NN KV3;
- UBMTTQ TP;
- UBND các quận, huyện;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng;
- TT THVN tại Đà Nẵng;
- Đài PTTH ĐN, Báo Đà Nẵng;
- Cổng thông tin điện tử TPĐN;
- Văn phòng UBND thành phố: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, STC.

90



Huỳnh Đức Thơ